

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 16/TTP/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN TETRA PAK VIỆT NAM**

Địa chỉ: 235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 38277100

Email: VanLuan.Nguyen@tetrapak.com

MST: 0302803331

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **GIẤY PHỨC HỢP TBA DÙNG LÀM BAO BÌ THỰC PHẨM CÓ ÁNH KIM (TBA METALLISED FILM)**

2. Thành phần: Vật liệu được cấu tạo: Sản phẩm được cấu tạo từ 7 lớp theo thứ tự từ ngoài vào trong

1- Lớp ngoài cùng: Nhựa LDPE

2- Lớp thứ 2: Mực in và Lớp phim ánh kim

3- Lớp thứ 3: Nhựa LDPE

4- Lớp thứ 4; Giấy

5- Lớp thứ 5: Nhựa LDPE

6- Lớp thứ 6: Nhôm

7- Lớp thứ 7 (lớp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm): Nhựa PE

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện bảo quản được đảm bảo theo yêu cầu đề nghị của Tetra Pak. Ngày sản xuất (Prod Date) và Hạn sử dụng (Best before) xem trên bao bì sản phẩm (ngày.tháng.năm)

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được tạo thành cuộn, xếp trên pallet. Số cuộn xếp trên một pallet được ghi nhãn của mỗi pallet tại nhà máy sản xuất giấy.

- Các pallet được bọc bởi các lớp PE quấn xung quanh.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Nhà sản xuất: TETRAPAK JURONG PTE LTD

Địa chỉ: 19GUL LANE, SINGAPORE CITY, SINGAPORE 629414, SINGAPORE

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Nguyễn Thị Ngọc Trinh

NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. **Tên sản phẩm:** GIẤY PHỨC HỢP TBA DÙNG LÀM BAO BÌ THỰC PHẨM CÓ ÁNH KIM (TBA METALLISED FILM)
2. **Thành phần:** Vật liệu được cấu tạo: Sản phẩm được cấu tạo từ 7 lớp theo thứ tự từ ngoài vào trong
 - 1- Lớp ngoài cùng: Nhựa LDPE
 - 2- Lớp thứ 2: Mực in và Lớp phim ánh kim
 - 3- Lớp thứ 3: Nhựa LDPE
 - 4- Lớp thứ 4; Giấy
 - 5- Lớp thứ 5: Nhựa LDPE
 - 6- Lớp thứ 6: Nhôm
 - 7- Lớp thứ 7 (lớp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm): Nhựa PE
3. **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:**

Hướng dẫn sử dụng:

 - Giấy phức hợp dùng làm bao bì đựng thực phẩm, dùng trên máy tương thích.
 - Sản phẩm phải được đưa về phòng sử dụng ít nhất 24 tiếng trước khi bóc mở lớp PE ngoài. Bóc mở lớp PE ngoài cùng, sử dụng trực tiếp. Các sản phẩm dùng dở phải được bọc kỹ.

Hướng dẫn bảo quản:

 - Bao bì được bảo quản trong kho sạch, tránh ẩm và tránh ánh sáng chiếu u trực tiếp.
 - Bao bì không lưu trữ chung với các loại nguyên vật liệu khác.
 - Bao bì phải được đặt trên pallet và các pallet phải được cách tường ít nhất 100 mm.
 - Các bao bì dùng dở phải được bao bọc kỹ và dán nhãn rõ ràng.
 - Hướng dẫn lưu trữ: 10 độ C- 40 độ C, độ ẩm 40%-65%.
4. **Ngày sản xuất và Hạn sử dụng:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện bảo quản được đảm bảo theo yêu cầu đề nghị của Tetra Pak. Ngày sản xuất (Prod Date) và Hạn sử dụng (Best before) xem trên bao bì sản phẩm (ngày tháng.năm)
5. **Kích thước sản phẩm:** Sản phẩm được tạo thành cuộn, xếp lên pallet. Số cuộn xếp trên một pallet được ghi nhãn của mỗi pallet tại nhà máy sản xuất giấy.
6. **Xuất xứ:** SINGAPORE

Nhà sản xuất: TETRAPAK JURONG PTE LTD
Địa chỉ: 19GUL LANE, SINGAPORE CITY, SINGAPORE 629414, SINGAPORE

7. Thương nhân nhập khẩu, phân phối và tự công bố sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN TETRA PAK VIỆT NAM

Địa chỉ: 235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

SĐT: 028 38277100

8. Số tự công bố: 16/TTP/2021

033
GT
HAI
PA
NA
ỐC

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM

**ベディア
PEDIA
KENJI**

**MỠ THƠ PHẢI TƯƠI
CHUỖI CAO**

Mỡ thực vật không Canol[®] cấp
chất lượng cao.

**MỠ THƠ PHẢI TƯƠI
CHUỖI CAO**

Mỡ thực vật không Canol[®] cấp
chất lượng cao.

**MỠ THƠ PHẢI TƯƠI
CHUỖI CAO**

Mỡ thực vật không Canol[®] cấp
chất lượng cao.

**MỠ THƠ PHẢI TƯƠI
CHUỖI CAO**

Mỡ thực vật không Canol[®] cấp
chất lượng cao.

Ngọt hơn khi uống lạnh. Lắc đều trước khi sử dụng.

**ベディア
PEDIA
KENJI**

PROTEIN-PEDIA

**SẢN PHẨM DINH DƯỠNG
DIETARY FOOD**

180 ml

**SẢN PHẨM DINH DƯỠNG
DIETARY FOOD**

VINAMILK

PROTEIN-PEDIA

**SẢN PHẨM DINH DƯỠNG
DIETARY FOOD**

VINAMILK

PROTEIN-PEDIA

**SẢN PHẨM DINH DƯỠNG
DIETARY FOOD**

VINAMILK

GREEN FARM

CÓ ĐƯỜNG

**SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG
CÓ ĐƯỜNG**

110 ml

**SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG
CÓ ĐƯỜNG**

VINAMILK

GREEN FARM

CÓ ĐƯỜNG

**SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG
CÓ ĐƯỜNG**

110 ml

**SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG
CÓ ĐƯỜNG**

VINAMILK

GREEN FARM

CÓ ĐƯỜNG

**SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG
CÓ ĐƯỜNG**

110 ml

**SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG
CÓ ĐƯỜNG**

NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Tetra Pak®		Tetra Pak Material Description / Tên hàng hóa		Pallet Number / Pa-lét số	
VNM 100% FRESH LESS SUGAR TBA200SMF				6	
Tetra Pak Material Number / Mã số hàng hóa		Production Order Number / Mã số nhà máy sản xuất		EAN	
DVN-S072 -02		P531-0810014		353457358134	
Vinamilk - Đà Nẵng factory				Global Id	
				035444313	
Pallet Contents / Pa-lét gồm		Country Code		GTIN of Content	
5-0005 / 14000		115		97329006055736	
4-0005 / 14000				SSCC	
3-0005 / 14000				373295308100140062	
2-0005 / 14000				Batch / Lô sản xuất	
1-0005 / 14000				0810014006	
9-0006 / 11010				Customer Part Number	
8-0006 / 11010				11.08.22	
5310081001400060920200		Made in / Sản xuất tại Singapore		Print Date 02.08.22 / Ngày in ấn	
		Nhà nhập khẩu: CTCP Tetra Pak Việt Nam		Best Before 02.08.22 / Hạn sử dụng	
		Hướng dẫn sử dụng và Thông số kỹ thuật. Xem tại tiêu đính kèm			

(02)97329006055736(11)210812(37)07(241)

(00)373295308100140062(30)92020(10)0810014006

Tetra Pak®		Tetra Pak Material Description / Tên hàng hóa		Pallet Number / Pa-lét số	
VNM 100% FRESH PLAIN TBA200SMF				2	
Tetra Pak Material Number / Mã số hàng hóa		Production Order Number / Mã số nhà máy sản xuất		EAN	
DVN-S073 -02		P531-0809775		863457357634	
Vinamilk - Đà Nẵng factory				Global Id	
				935420694	
Pallet Contents / Pa-lét gồm		Country Code		GTIN of Content	
3-0001 / 13990		115		97329006055323	
1-0001 / 13990				SSCC	
8-0002 / 13990				373295308097750022	
6-0002 / 13990				Batch / Lô sản xuất	
4-0002 / 13990				0809775002	
2-0002 / 13990				Customer Part Number	
9-0002 / 13990				02.07.22	
5310080977500020979300		Made in / Sản xuất tại Singapore		Print Date 02.08.22 / Ngày in ấn	
		Nhà nhập khẩu: CTCP Tetra Pak Việt Nam		Best Before 02.08.22 / Hạn sử dụng	
		Hướng dẫn sử dụng và Thông số kỹ thuật. Xem tại tiêu đính kèm			

(02)97329006055323(11)210703(37)07(241)

(00)373295308097750022(30)97930(10)0809775002

